TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1938/2019/QĐST - HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 27 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2509/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Phạm Minh T, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Tổ 18, khu phố 4B, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Tổ 18, khu phố 4B, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Minh T và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thu H1, sinh ngày 28/02/2009 cho ông Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Nguyễn Phạm Minh D, sinh ngày 19/5/2018 cho bà T trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng cho con.

Ông Hùng và bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung không có.

- Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Minh T và ông Nguyễn Văn H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000977 ngày 04/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Thắng Lợi, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Giấy CNKH số 18/2011, quyển số 01/2011, ngày 24/02/2011);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Phạm Tuân